

- Đ&#i h&#i tháng 11- 1999 c&#a T&# ch&#c UNESCO tuyên b&# ch&#n ngày 21 tháng 02 c&#a m&#i năm là “Ngày Ti&#ng N&#&c M&#” (Langue maternelle).

1791 – Sinh nh&#t ông John Mercer, ng&#&i phát minh ra v&#i có in bông, ho&#c in hình &#nh. Ông cũng nghiên c&#u, sáng ch&# ra nhi&#u màu đ&# nhu&#m v&#i. Ông đ&#&c b&#ng sáng ch&# c&#a chính ph&# M&# và c&# c&#a Anh.

1804 – Ông Richard Tramithick làm ra máy kéo ch&#y b&#ng h&#i n&#&c.

1842 - **John J. Greenough** đ&#&c c&#p b&#ng sáng ch&# máy may



1858 – Chuông đ&#n báo đ&#ng có tr&#m đ&#u tiên đ&#&c l&#p đ&#t t&#i Boston, MA.

1866 - Lucy B. Hobbs là ph&# n&# đ&#u tiên t&#t nghi&#p tr&#&ng Nha khoa. Tr&#&ng này là tr&#&ng thu&#c khoa gi&#i ph&#u răng Ohio t&#i Cincinnati.

1872 - Quy&#n Đ&#n tho&#i niên giám đ&#u tiên trong l&#ch s&# đ&#&c phát hành t&#i New Heve, Connecticut, có danh tá&#h 58 khách hàng.

1874 – T&# Oakland Daily Tribune b&# t&# u phát hành.

1878 – Danh b&# đ&# n tho&# i đ&# u tiên phát hành t&# i Hoa K&# , đ&# c phân ph&# i cho c&# dân t&# i New Haven, CT. Đây là m&# t trang đ&# n ch&# g&# m 50 tên.

1885 –Ngày khánh thành “Đài T&# ng Ni&# m c&# T&# ng Th&# ng Hoa K&# , George Washington”. Đài n&# y đ&# c thi&# t k&# t&# năm 1838, nh&# ng vì thi&# u tài chánh và b&# n&# i chi&# n cho nên không th&# c hi&# n s&# m đ&# c.

1891 – M&# than ShingHill, Canada, b&# n&# , gây t&# vong cho 125 th&# m&# . V&# n&# y là tai n&# n h&# m m&# vô ti&# n khoán h&# u trong l&# ch s&# h&# m m&# c&# a Th&# k&# 19.

1904 – Hi&# p h&# i tr&# t tuy&# t qu&# c gia đ&# c thành l&# p t&# i Ishpeming, MI.

1910 – Ông Jacob Nicol sáng l&# p t&# báo “La Trbune” t&# i Sherbrooke. Năm đ&# u tiên, m&# i ngày phát hành đ&# c 5.000 s&# . Đ&# n năm 1974, lên đ&# n 39.183 s&# .

1916 -Tr&# n chi&# n Verdun, kéo dài 10 tháng, là tr&# n chi&# n đ&# m máu và vô nhân đ&# o nh&# t c&# a Đ&# Nh&# Th&# Chi&# n. Thi&# t h&# i nhân m&# ng c&# a hai bên là: 328.000 binh sĩ Pháp ch&# t và Đ&# c ch&# t 348.000 ng&# i.

1920 – Ngày qua đ&# i c&# a Jacinta Marto, 9 tu&# i. Jacinta là m&# t trong 3 em bé B&# Đào Nha ch&# c&# u, th&# y Đ&# c M&# Marie hi&# n ra t&# i Fatima.

1925 – S&# báo đ&# u tiên c&# a t&# "The New Yorker" đ&# c phát hành.

1945 – Phi công c&# m t&# c&# a hai phi c&# Nh&# t B&# n đánh chìm chi&# c Hàng không m&# u h&# m USS Bismarck c&# a M&# , làm ch&# t 218 ng&# i. M&# c dù b&# phi c&# Nh&# t B&# n t&# n công, chi&# n h&# m

USS Edmont c&u đ& c 318 ng&i.

1947 – Máy thu hình, r&a phim và in ra hình, hi&u Polaroid, do ông Edwwin H. Land sáng ch&, đ&c đ&a ra th& tr&ng.

1958 – Ông Gamal Abdel Nasser lên c&m quy&n C&ng Hoà & R&p Th&ng nh&t (RAU), g&m 3 n&c: Ai C&p, Syrie và Yémen. Sau khi b& Do Thái đánh b&i trong cu&c chi&n tranh 6 ngày (Tháng 6-1967), ông b& ý đ&nh lãnh đ&o Th& gi&i & R&p.

- D&i s& ch& huy c&a ông Coppedgeen và 83 thu& th& đoàn, tàu ng&m Gudgeon 9SS-567 c&a M& ch&y vòng quanh th& gi&i trong 28 ngày, 40.000 km. và vi&ng thăm nhi&u h&i c&ng, Á Châu, Phi Châu và Âu Châu, tr&c khi tr& v& đ&m kh&i hành.

1965 – Ông Malcom b&ám sát t&i New York vào năm 39 tu&i. Ông là ng&i lãnh đ&o ng&i M& da đen. Th&ph&m có liên h& v&i nh&ng ng&i H&i giáo da đen.

1968 - Sir Howrd Walter Florey sinh năm 1898, m&t ngày 21-2-1968. Florey là nhà b&nh lý h&c ng&i Anh, nghiên c&u khoa h&c & tr&ng đ&i h&c Cambridge và Sheffield, làm giáo s& & Oxford năm 1935. Ông cùng v&i Ernst Chain và Abraham trích ly và tinh l&c Penicillin (do Fleming tìm th&y năm 1928) đ& làm thu&c kháng sinh. Năm 1945, Florey cùng v&i Fleming và Ernst Chain đ&c nh&n gi&i Nobel v& sinh y h&c.

1973 – Các chi&n đ&u c& c&a Israel b&n h&ph&n l&c c& c&a Lybian trên sa m&c Sinai. H&n 100 ng&i thi&t m&ng.

1975 – C&u ch&ng lý Hoa K& John N. Mitchell và các c&u sĩ quan ph& tá Toà B&ch &c H.R. Haldeman và John D. Ehrlichman b& k&t án t& 2,5 năm đ&n 8 năm tù v& vai trò c&a h& trong vi&c bao che v& Watergate.

1984 - Ngày 21-2-1984, nhà văn l&ng danh th& gi&i Mikhail Sholokhov, qua đ&i. Ông sinh năm

1905 ṭnh Rostove c̣a ṇc Nga. Khi Cách ṃng tháng Ṃ i bùng ṇ và ṇ i chịn, ông tham gia Ḥng quân, đi kḥp vùng sông Đông và nḥng năm tháng bão táp đó đã in sâu trong tâm trí nhà văn. Hai tác pḥm ṇ i tịng c̣a ông mà ḅn đ̣c ṛt yêu ṃn là các ḅ tịu thuỵt "Sông Đông êm đ̣m" và "Đ̣t ṿ hoang" đ̣u đ̣c đ̣a lên màn ṭnh. Riêng "Sông Đông êm đ̣m" đ̣c đ̣ch ra hàng cḥc tḥ tịng, đ̣c c̣ coi là ṃt trong nḥng tác pḥm c̣ đ̣i ṇ u tú nḥt c̣a ṇn văn ḥc tḥ gịi hịn đ̣i. Nhà văn Mikhail Sholokhov đã đ̣c gịi tḥng Nobel ṿ văn ḥc năm 1965.

1995 – Nhà trịu phú Ṃ Steve Fossett thành công trong chuỵn bay ṿt qua Thái Bình Ḍng ḅng khinh khí c̣u. Ông đã bay 8.737 km trong 4 ngày.

1999 – Tḥ Ṭng ṇ Đ̣ ḳt thúc phiên ḥp 2 ngày ṿi Tḥ Ṭng Pakistan Mohammad Nowaz Sharif.

2002 – Ṃ xác nḥn ký gị Daniel Pearl c̣a báo Wall Street Journal, ḅ ḅt cóc ṭi Pakistan, ḅ gịt cḥt. Ông ḅ c̣t c̣ và thi tḥ ḅ cḥt làm nhịu đ̣n.

2008 – 150.000 ng̣ i bịu tình ṭi Belgrade, Serbie, pḥn đ̣i Kosovo tuyên ḅ đ̣c ḷp. Đoàn ng̣ i bịu tình phóng họ, đ̣t toà Đ̣i ṣ Ṃ ṭi đây.